

Số: 51

Ngày 29/12/2025

Bản tin hàng tuần
phát hành ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 51 có các nội dung đáng chú ý sau:

- [Luật Viên chức](#) năm 2025.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của [Luật Phòng, chống tham nhũng](#).
- [Nghị định số 320/2025/NĐ-CP](#) quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Văn bản dự thảo: Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học.
- Giải đáp pháp luật: Một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI

LUẬT PHÒNG BỆNH NĂM 2025: BỔ SUNG NHIỀU QUYỀN LỢI CHO NGƯỜI DÂN

Ngày 10/12/2025, Quốc hội đã thông qua [Luật Phòng bệnh](#), quy định về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; phòng, chống bệnh không lây nhiễm; phòng, chống rối loạn tâm thần; dinh dưỡng trong phòng bệnh; điều kiện bảo đảm để phòng bệnh.

Luật nhấn mạnh các giải pháp phòng bệnh chủ động như tiêm chủng mở rộng, dinh dưỡng cộng đồng, phòng chống bệnh không lây nhiễm và truyền thông sức khỏe.

Luật có một số nội dung mới so với quy định hiện hành về tiêm chủng. Theo đó, việc tiêm chủng không chỉ là việc đưa vắc xin mà còn có cả việc đưa sinh phẩm vào cơ thể con người để phòng bệnh. Đây là lần đầu tiên tiêm chủng chiến dịch chủ động được đưa vào luật, giúp ngăn chặn dịch từ sớm. Hệ thống thông tin về phòng bệnh bao gồm cả thông tin về tiêm chủng; bổ sung quy định về rà soát tiền sử tiêm chủng khi thực hiện kiểm tra sức khỏe đầu năm học.

Người dân có quyền được sử dụng và được bảo đảm công bằng trong tiếp cận vắc xin, sinh phẩm theo lứa tuổi, đối tượng trong suốt vòng đời để bảo vệ sức khỏe bản thân và cộng đồng. Luật cũng nêu rõ hai hình thức thực hiện tiêm chủng gồm tiêm chủng bắt buộc và tiêm

chủng tự nguyện. Ngân sách nhà nước bảo đảm việc tiêm chủng bắt buộc thông qua hoạt động của Chương trình tiêm chủng mở rộng và tiêm chủng chống dịch. Đối tượng thuộc diện tiêm chủng bắt buộc phải tham gia tiêm chủng và được bồi thường nếu xảy ra tai biến ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe hoặc tính mạng.

Luật cũng hoàn thiện các quy định liên quan tới phòng, chống bệnh lây nhiễm. Các nguồn kinh phí cho công tác phòng bệnh bao gồm: Ngân sách nhà nước; Quỹ phòng bệnh; kinh phí chi trả của người sử dụng dịch vụ phòng bệnh; Quỹ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế và theo lộ trình, đối tượng ưu tiên và khả năng cân đối của Quỹ; viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và nguồn tài chính hợp pháp khác.

Bên cạnh đó, Luật cũng quy định có chính sách ưu đãi đặc thù, vượt trội đối với nhân viên y tế trực tiếp làm chuyên môn tại trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế dự phòng. Cùng với đó là phát triển nhân lực y tế dự phòng bảo đảm đủ năng lực tổ chức triển khai các hoạt động phòng bệnh, đặc biệt tại khu vực biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn...

Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT CỦA LUẬT DÂN SỐ 2025

Ngày 10/12/2025, Quốc hội đã thông qua [Luật Dân số 2025](#), quy định về truyền thông, vận động, giáo dục về dân số; duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; thích ứng với già hóa dân số; nâng cao chất lượng dân số; điều kiện bảo đảm thực hiện công tác dân số. Luật có hiệu lực từ ngày 01/7/2026.

Đáng chú ý, Luật trao quyền tự quyết về thời gian sinh con, số con và khoảng cách giữa các lần sinh phù hợp với lứa tuổi, tình trạng sức khỏe, điều kiện học tập, lao động, thu nhập và nuôi dạy con của mỗi cá nhân, cặp vợ chồng trên cơ sở bình đẳng.

Các biện pháp để duy trì mức sinh thay thế được quy định tại Điều 14 của Luật. Trường hợp sinh con thứ hai, thời gian nghỉ thai sản đối với lao động nữ là 07 tháng; lao động nam là 10 ngày làm việc khi vợ sinh con. Nhà nước sẽ hỗ trợ tài chính khi sinh con đối với phụ nữ sinh đủ hai con trước 35 tuổi, phụ nữ ở tỉnh, thành phố có mức sinh dưới mức sinh thay thế, phụ nữ dân tộc thiểu số rất ít người. Đặc biệt, người có từ hai con để trở lên sẽ được ưu tiên mua, thuê mua hoặc thuê nhà ở xã hội.

Luật nghiêm cấm việc lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức. Người có hành vi thông báo, tiết lộ giới tính thai nhi nhằm mục đích phá thai sẽ bị đình chỉ hành

nghề khám, chữa bệnh. Luật cũng khuyến khích khám sàng lọc bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh cho phụ nữ mang thai và trẻ sơ sinh theo danh mục bệnh cần sàng lọc do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định. Kinh phí khám sàng lọc một số bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh được hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước, bảo hiểm y tế theo lộ trình tăng mức đóng bảo hiểm y tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Luật chú trọng phát triển nguồn nhân lực chăm sóc người cao tuổi, có chính sách thích ứng với già hóa dân số; phát triển mạng lưới bệnh viện lão khoa, chuyên khoa lão trong bệnh viện đa khoa; phát triển các hoạt động chăm sóc người cao tuổi; bảo đảm người cao tuổi được tiếp cận thuận lợi với dịch vụ y tế; khuyến khích chuẩn bị cho tuổi già khi còn trẻ. Luật cũng khuyến khích, ưu đãi doanh nghiệp, tổ chức tham gia, sản xuất, cung cấp hàng hóa, dịch vụ dành cho người cao tuổi; hỗ trợ người cao tuổi về lao động, việc làm, an sinh xã hội... Đồng thời, Nhà nước sẽ có cơ chế đãi ngộ đặc biệt để thu hút nhân viên y tế làm việc trong lĩnh vực này.

LẦN ĐẦU TIÊN LUẬT HÓA KHÁI NIỆM CHUYỂN ĐỔI SỐ

Các khái niệm về chuyển đổi số lần đầu tiên được luật hóa tại [Luật Chuyển đổi số](#) được Quốc hội thông qua ngày 11/12/2025, đánh dấu bước hoàn thiện quan trọng của khung pháp lý về chuyển đổi số tại Việt Nam.

Luật này có hiệu lực từ ngày 01/7/2026, quy định nguyên tắc,

chính sách về chuyển đổi số; điều phối quốc gia về chuyển đổi số; biện pháp bảo đảm chuyển đổi số; Chính phủ số; kinh tế số, xã hội số; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong chuyển đổi số.

Điều 3 của Luật nêu rõ các khái niệm về: Chuyển đổi số, hạ tầng số, hạ tầng số công cộng, hệ thống số, nền tảng số, quy trình số, môi trường số, số hóa, số hóa quy trình, chia sẻ dữ liệu số, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần, công dân số, năng lực số, nhân lực số, khoảng cách số, công nghệ thông tin, thông tin số, môi trường mạng, cơ sở hạ tầng thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin.

Cùng với đó, Luật quy định các công cụ quản trị vĩ mô như Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Khung kiến trúc quốc gia số, Khung quản trị dữ liệu, Khung năng lực số và Bộ chỉ số đo lường chuyển đổi số quốc gia... giúp đánh giá tiến độ, thúc đẩy thực thi và bảo đảm tính đồng bộ giữa chuyển đổi số ở cấp quốc gia, cấp bộ ngành và địa phương.

Luật cũng quy định quyền con người, quyền công dân được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và không bị phủ nhận chỉ vì được thực hiện trên môi trường số. Việc đăng ký, sử dụng và quản lý tài khoản danh tính điện tử, tài khoản giao dịch điện tử, chữ ký số được thực hiện theo quy định của pháp luật; được bảo vệ dữ liệu cá nhân; được phổ cập năng lực số cơ bản; được lựa chọn sử dụng hoặc ngừng sử dụng sản phẩm, dịch

vụ số trên cơ sở được cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng, chính xác, minh bạch, kịp thời về điều khoản, điều kiện sử dụng; không bị áp đặt điều kiện bất hợp lý hoặc bị phân biệt đối xử khi sử dụng sản phẩm, dịch vụ số; được bảo đảm điều kiện tiếp cận công bằng, an toàn, đặc biệt là đối tượng dễ bị tổn thương trên môi trường số; được yêu cầu cơ quan có thẩm quyền bảo vệ quyền hợp pháp trên môi trường số; được bảo đảm các quyền lợi của công dân số theo quy định của pháp luật có liên quan.

Về nguồn tài chính, Nhà nước bảo đảm chi cho chuyển đổi số hằng năm tối thiểu 1% tổng chi ngân sách nhà nước từ nguồn tổng chi tối thiểu 3% ngân sách nhà nước cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển trong từng thời kỳ. Nguồn tài chính ngoài ngân sách nhà nước bao gồm nguồn tài chính hợp pháp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị sự nghiệp; các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

LUẬT VIÊN CHỨC NĂM 2025

Luật Viên chức được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025, quy định địa vị pháp lý, quyền, nghĩa vụ của viên chức; tuyển dụng, sử dụng, quản lý, đào tạo, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách liên quan đến viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo Điều 1 của Luật, viên chức là công dân Việt Nam được tuyển

dụng theo vị trí việc làm, làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập theo chế độ hợp đồng làm việc và hưởng lương từ quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp công lập và từ các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ, viên chức phải trung thành với Đảng và Nhà nước, chấp hành pháp luật, giữ gìn đạo đức nghề nghiệp, bảo vệ bí mật nhà nước và tài sản công, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Viên chức quản lý ngoài nghĩa vụ chung còn phải chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của đơn vị, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo. Luật đồng thời quy định những việc viên chức không được làm nhằm bảo đảm kỷ luật, kỷ cương và liêm chính trong hoạt động công vụ.

Viên chức được bảo đảm các quyền về hoạt động nghề nghiệp, tiền lương, tiền thưởng, điều kiện làm việc, đào tạo, bồi dưỡng và nghỉ ngơi. Luật cho phép viên chức tham gia hoạt động nghề nghiệp, kinh doanh, góp vốn hoặc hành nghề với tư cách cá nhân khi không bị pháp luật cấm và không phát sinh xung đột lợi ích.

Luật quy định chặt chẽ về tuyển dụng viên chức theo nguyên tắc công khai, minh bạch, cạnh tranh và đúng vị trí việc làm. Việc tuyển dụng được thực hiện thông qua thi tuyển, xét tuyển hoặc tiếp nhận đối với các đối tượng đặc thù như chuyên gia, nhà khoa học. Hợp đồng làm việc được ký theo hình thức xác định thời hạn hoặc không xác định thời hạn, gắn với vị trí việc

làm, tiền lương và hiệu quả công việc.

Công tác đánh giá viên chức được thực hiện thường xuyên, đa chiều, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ và ứng dụng công nghệ số. Kết quả đánh giá là căn cứ để xếp loại chất lượng, trả lương, thưởng, đào tạo, bổ nhiệm hoặc xử lý thôi việc đối với viên chức không hoàn thành nhiệm vụ. Viên chức có quyền kiến nghị nếu cho rằng kết quả đánh giá không khách quan hoặc không đúng quy định.

Luật cũng có các điều khoản về đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, điều động, biệt phái, thôi việc và nghỉ hưu đối với viên chức; xác lập cơ chế khen thưởng, xử lý kỷ luật nghiêm minh.

Luật có hiệu lực từ ngày 01/7/2026 và thay thế Luật Viên chức năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2019).

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

[Luật số 132/2025/QH15](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng đã được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025, làm rõ và mở rộng phạm vi khái niệm cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước, bao gồm các cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức khác do Nhà nước thành lập hoặc đầu tư.

Luật tăng cường bảo vệ người phản ánh, tố cáo, báo cáo hành vi tham nhũng bằng việc bổ sung, cụ thể hóa các hành vi bị nghiêm cấm như đe dọa, trả thù, gây áp lực, phân biệt đối xử trong công tác cán bộ, cản trở quyền và lợi ích hợp pháp, cũng như các hành vi che giấu, tiêu hủy thông tin, tài liệu, chứng cứ hoặc xử lý không đúng quy định các yêu cầu bảo vệ.

Luật cũng quy định rõ trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ. Theo đó, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân phải giải trình về quyết định, hành vi của mình khi có yêu cầu của đối tượng bị tác động trực tiếp. Chính phủ sẽ quy định chi tiết nguyên tắc, nội dung, trình tự, thủ tục và quyền, nghĩa vụ liên quan đến trách nhiệm giải trình.

Về báo cáo và đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, Luật bổ sung trách nhiệm phối hợp giữa Chính phủ với các cơ quan trung ương và địa phương trong xây dựng báo cáo, đồng thời quy định nội dung báo cáo và tiêu chí đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, tập trung vào xây dựng pháp luật, phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng.

Luật cũng phân định rõ thẩm quyền của từng cơ quan trong kiểm soát tài sản, thu nhập; ngưỡng theo dõi, giải trình và xác minh biến động tài sản, thu nhập từ 01 tỷ đồng trở lên; đối tượng phải kê khai. Đồng thời, Luật bổ sung quy định

coi việc kê khai, giải trình là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Cùng với đó, Luật hoàn thiện trình tự, thủ tục xác minh tài sản, thu nhập, quy định rõ các bước từ quyết định xác minh, thu thập thông tin, yêu cầu giải trình đến kết luận và công khai kết luận; chế tài xử lý đối với hành vi kê khai, giải trình không trung thực.

Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026.

CƠ CHẾ THÁO GỖ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG TỔ CHỨC THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI

[Nghị quyết số 254/2025/QH15](#) được Quốc hội thông qua ngày 11/12/2025 quy định một số cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

Nghị quyết bổ sung và làm rõ các quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Theo đó, mở rộng các trường hợp Nhà nước thu hồi đất phục vụ quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng, như thực hiện dự án trong khu thương mại tự do, trung tâm tài chính quốc tế, dự án BT hoặc các trường hợp đã thỏa thuận được trên 75% diện tích đất. Nghị quyết cũng quy định cụ thể điều kiện, trình tự, thủ tục thu hồi đất; nguyên tắc xác định giá đất bồi thường; việc ứng trước và khấu trừ chi phí bồi thường; cũng như các trường hợp không được bồi thường về đất.

Về giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất, Nghị

quyết cho phép thực hiện theo tiến độ dự án, mở rộng các trường hợp không phải đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Người sử dụng đất được lựa chọn hình thức thuê đất trả tiền một lần hoặc hằng năm theo quy định. Đồng thời, Nghị quyết quy định rõ các điều kiện đấu giá, đấu thầu đối với dự án nhà ở, khu đô thị, khu dân cư, cũng như cơ chế chuyển tiếp cho các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư trước đây.

Nghị quyết quy định căn cứ tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; xác định thời điểm tính giá đất, đặc biệt đối với quỹ đất thanh toán cho dự án BT. Việc định giá đất phải bảo đảm theo nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư.

Bảng giá đất do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định và được áp dụng thống nhất từ ngày 01/01/2026; hệ số điều chỉnh giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành hằng năm.

Nghị quyết bổ sung một số quy định về miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; nghĩa vụ tài chính khi chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt đối với đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở. Các quy định này nhằm tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm quyền lợi của người sử dụng đất và tăng tính khả thi trong thực hiện nghĩa vụ tài chính.

Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH VỀ THÀNH LẬP TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ TẠI VIỆT NAM

Chính phủ ban hành [Nghị định số 323/2025/NĐ-CP](#) ngày 18/12/2025 về thành lập Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

Theo Nghị định, Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam là một thực thể pháp lý thống nhất, hoạt động tại hai địa điểm: Tp. Hồ Chí Minh và Tp. Đà Nẵng. Quy chế hoạt động của Trung tâm tài chính quốc tế do Hội đồng điều hành Trung tâm tài chính quốc tế phê duyệt, có hiệu lực

chung và áp dụng thống nhất tại hai địa điểm.

Nghị định cũng quy định rõ nhiệm vụ, chức năng cụ thể của hai Trung tâm. Trong đó, Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí

Minh định hướng phát triển thành trung tâm tài chính toàn diện, cung cấp đầy đủ các dịch vụ tài chính truyền thống và hiện đại, bao gồm huy động vốn, đầu tư, phát hành và giao dịch sản phẩm tài chính, quản lý tài sản, dịch vụ tài chính ứng dụng công nghệ (fintech) và tài chính xanh. Trung tâm tài chính

quốc tế tại Đà Nẵng hướng đến mô hình trung tâm tài chính gắn với đổi mới sáng tạo, công nghệ số và tài chính bền vững, đóng vai trò vườn ươm thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) cho các mô hình tài chính mới, thúc đẩy phát triển tài sản số, thanh toán số và chuỗi dịch vụ tài chính hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

Về lộ trình và kế hoạch phát triển, Chính phủ giao UBND Tp. Hồ Chí Minh và UBND Tp. Đà Nẵng trong giai đoạn 2025 - 2026 phải hoàn thành việc hình thành và đưa vào hoạt động Trung tâm tài chính quốc tế, trong đó bao gồm bố trí đầy đủ nguồn lực, nhân lực, cơ sở hạ tầng và hệ thống điều hành. Hai địa phương cần hoàn thiện các dự án hạ tầng trọng điểm, kết nối giao thông, viễn thông, logistics, công nghệ thông tin; xây dựng hệ sinh thái tài chính hiện đại gồm các sàn giao dịch, nền tảng giao dịch mới, dịch vụ tài chính ứng dụng công nghệ, từng bước hình thành hệ thống tư vấn, kiểm toán, định giá và pháp lý đạt chuẩn quốc tế.

Nghị định cũng quy định danh mục ngành, nghề, sản phẩm, dịch vụ ưu tiên phát triển của Trung tâm tài chính quốc tế, bao gồm: Phát triển hạ tầng; tài chính xanh và tài chính gắn với môi trường, xã hội và quản trị; thị trường hàng hóa, hàng hóa phái sinh và tài chính thương mại quốc tế; công nghệ tài chính và đổi mới sáng tạo; quỹ đầu tư và dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ hỗ trợ chuyên nghiệp và một số lĩnh vực khác.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 12 năm 2025.

QUY ĐỊNH CHI TIẾT LUẬT THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Nghị định số 320/2025/NĐ-CP

được Chính phủ ban hành ngày 15/12/2025, quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến việc xác định thu nhập chịu thuế, căn cứ tính thuế, thuế suất, phương pháp tính thuế cũng như nguyên tắc áp dụng các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Nghị định quy định người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm các doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam; doanh nghiệp nước ngoài có hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; các đơn vị sự nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ chức tín dụng và các tổ chức khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh phát sinh thu nhập chịu thuế.

Về thu nhập chịu thuế, theo Nghị định, bao gồm thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và các khoản thu nhập khác. Các khoản thu nhập khác được liệt kê chi tiết như thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản, chuyển giao công nghệ, cho thuê tài sản, chênh lệch tỷ giá, lãi tiền gửi, thu nhập từ hợp đồng hợp tác kinh doanh và nhiều khoản thu nhập phát sinh khác. Nghị định cũng quy định nguyên tắc xác định thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam đối với doanh nghiệp nước ngoài, không phụ thuộc vào địa điểm tiến hành kinh doanh.

Cùng với đó, Nghị định quy định các khoản thu nhập được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, tập trung vào các lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, nghiên cứu khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, giáo dục - đào tạo, hoạt động xã hội hóa và các nhiệm vụ do Nhà nước giao.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và áp dụng từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025.

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU, TỔ CHỨC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU TRONG TRƯỜNG HỢP ĐẶC THÙ

Nghị định số 322/2025/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 16/12/2025, quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn và tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân đặc khu trong trường hợp đặc thù theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Ủy ban nhân dân đặc khu chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Đồng thời, Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân đặc khu chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy đặc khu trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Đảng và pháp luật.

Về nhiệm vụ, quyền hạn, Ủy ban nhân dân đặc khu thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn tương đương Ủy ban nhân dân cấp xã theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, đồng thời được giao thêm một số

thẩm quyền bao gồm quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công; quản lý ngân sách; tổ chức thực hiện các biện pháp phát triển các ngành, lĩnh vực; quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo và chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số tại đặc khu.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân đặc khu là người đứng đầu, chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động của chính quyền đặc khu. Chủ tịch có thẩm quyền chỉ đạo thi hành Hiến pháp, pháp luật, xử lý vi phạm; được quyết định áp dụng các biện pháp cấp bách hoặc vượt thẩm quyền trong trường hợp thật sự cần thiết để bảo vệ lợi ích quốc gia, an ninh, chủ quyền, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, sau đó phải báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Chủ tịch cũng có thể thay mặt Ủy ban nhân dân đặc khu quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền và báo cáo tại phiên họp gần nhất.

Về tổ chức và hoạt động, Ủy ban nhân dân đặc khu hoạt động theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, đồng thời đề cao vai trò và trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch. Tổ chức bộ máy được thiết kế tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có thể thành lập Văn phòng Ủy ban nhân dân đặc khu, phòng chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc bố trí công chức chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tế.

Nghị định cũng quy định cụ thể về chế độ họp, nguyên tắc biểu

quyết, trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân đặc khu; thẩm quyền, trình tự bổ nhiệm, điều động, miễn nhiệm, tạm đình chỉ công tác đối với các chức danh này. Đáng lưu ý, Ủy ban nhân dân đặc khu có trách nhiệm tổ chức đối thoại với Nhân dân ít nhất mỗi năm một lần hoặc khi có yêu cầu, nhằm tăng cường dân chủ, công khai và sự tham gia

của người dân trong quản lý địa phương.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 16/12/2025. Các chức danh lãnh đạo Ủy ban nhân dân đặc khu đã được chỉ định tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đến hết nhiệm kỳ 2021 - 2026; từ nhiệm kỳ 2026 - 2031, việc bổ nhiệm và quản lý cán bộ thực hiện theo Nghị định này.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

HƯỚNG DẪN CƠ CHẾ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP VÀ BẢO HIỂM Y TẾ

[Thông tư số 116/2025/TT-BTC](#) ngày 15/12/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm y tế (BHYT).

Thông tư hướng dẫn thực hiện một số nội dung về chi tổ chức và hoạt động BHXH, BHTN, BHYT, phân cấp quản lý tài chính, tài sản cũng như chế độ báo cáo, quyết toán đối với các quỹ BHXH, BHTN và BHYT.

Theo Thông tư, chi tổ chức và hoạt động của cơ quan BHXH phải tuân thủ đúng nội dung và mức chi quy định tại Nghị định số 233/2025/NĐ-CP ngày 26/8/2025 của Chính phủ quy định cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; chi tổ

chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Thông tư cũng quy định rõ việc phân cấp quản lý tài chính, tài sản trong hệ thống BHXH. Theo đó, Giám đốc BHXH Việt Nam quyết định, chịu trách nhiệm về việc lựa chọn danh sách ngân hàng mở tài khoản tiền gửi không kỳ hạn của BHXH Việt Nam và các đơn vị trực thuộc; quyết định phân cấp việc mở và quản lý tài khoản tiền gửi không kỳ hạn của cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, cấp cơ sở.

Về sử dụng các quỹ, Thông tư nêu rõ nguyên tắc trích lập và sử dụng quỹ bổ sung thu nhập, quỹ khen thưởng, phúc lợi trên cơ sở tiết kiệm chi tổ chức và hoạt động. Mức chi bổ sung thu nhập hàng tháng cho công chức, viên chức và người lao động tối đa không quá 60% quỹ tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp của tháng liền kề trước đó.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Dự thảo Nghị định do Bộ Giáo dục và Đào tạo soạn thảo, tập trung vào ba nhóm vấn đề lớn là đặt tên cơ sở giáo dục đại học; chuyển đổi cơ sở giáo dục đại học từ thực sang mô hình không vì lợi nhuận; điều kiện, thẩm quyền và thủ tục công nhận đại học, đại học vùng và đại học quốc gia.

Về đặt tên cơ sở giáo dục đại học, Dự thảo quy định nguyên tắc chặt chẽ khi đặt tên nhằm tránh gây nhầm lẫn về loại hình, sở hữu, vị thế, chất lượng và cơ quan quản lý. Tên không được sử dụng từ ngữ, ký hiệu trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với tên của cơ quan nhà nước; đơn vị lực lượng vũ trang; tổ chức chính trị - xã hội; cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học khác trong nước; hoặc cơ sở giáo dục nước ngoài. Tên phải thể hiện đúng loại hình pháp lý, quyền cấp bằng và mức độ đào tạo theo quy định của pháp luật. Việc sử dụng các từ “đại học”, “trường đại học”, “học viện” phải phù hợp với điều kiện thành lập và cơ cấu tổ chức được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tên không được sử dụng các từ, cụm từ mang tính “quốc gia” hoặc thể hiện vị thế đặc biệt (“quốc tế”, “quốc gia”, “Việt Nam”, “Hồ Chí Minh”, “International”, “National”, “State”) trừ khi được cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Về chuyển đổi cơ sở giáo dục đại học từ thực sang cơ sở giáo dục đại

học từ thực hoạt động không vì lợi nhuận, dự thảo Nghị định nêu rõ điều kiện chuyển đổi phải đáp ứng theo quy định của luật Luật Giáo dục đại học, có báo cáo kiểm toán độc lập 2 năm liên tiếp, cam kết của nhà đầu tư. Dự thảo cũng nêu rõ thành phần hồ sơ, trình tự và thời hạn giải quyết của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Về điều kiện công nhận đại học, Dự thảo quy định cụ thể các tiêu chí về pháp lý, tổ chức, quy mô đào tạo, đội ngũ giảng viên, người học, nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo. Các điều kiện này phải được duy trì tối thiểu 3 năm. Trên cơ sở đó, dự thảo Nghị định quy định điều kiện bổ sung để công nhận đại học vùng và đại học quốc gia.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ TÀI SẢN MÃ HÓA VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI SẢN MÃ HÓA

Dự thảo Nghị định do Bộ Tài chính soạn thảo; quy định các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, việc thi hành các hình thức xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa.

Vi phạm hành chính về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa quy định tại Nghị định này bao gồm: Vi phạm quy định về chào bán, phát hành tài sản mã hóa; Vi phạm quy định về tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa; Vi phạm quy định về trách nhiệm của tổ chức cung cấp

dịch vụ tài sản mã hóa; Vi phạm quy định về chuyển tiền của nhà đầu tư nước ngoài; Các hành vi vi phạm khác được quy định tại Nghị định này.

Mỗi hành vi vi phạm hành chính về tài sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa, tổ chức, cá nhân vi phạm phải chịu một trong hai hình thức xử phạt chính là cảnh cáo và phạt tiền.

Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm được đề xuất tại dự thảo Nghị định này là 200 triệu đồng đối với tổ chức, 100 triệu đồng đối với cá nhân.

Các hình thức xử phạt bổ sung được quy định trong Dự thảo bao gồm: tước quyền sử dụng giấy phép cung cấp dịch vụ tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa có thời hạn từ 01 tháng đến 06 tháng; đình chỉ hoạt động chào bán, phát hành tài sản mã hóa; đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa có thời

hạn từ 01 tháng đến 12 tháng; tịch thu tang vật vi phạm hành chính, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.

Ngoài ra, tổ chức, cá nhân vi phạm sẽ bị áp dụng một hoặc một số biện pháp khắc phục hậu quả: hủy bỏ thông tin, cải chính thông tin; buộc cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ; nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; gỡ bỏ một phần hoặc toàn bộ hoặc buộc ngừng một phần hoặc toàn bộ trang thông tin điện tử, phần mềm, hệ thống giao dịch và các trang thiết bị khác được sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm; hủy bỏ đợt chào bán, phát hành tài sản mã hóa và buộc phải trả lại toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán, phát hành tài sản mã hóa; nộp lại số tiền bằng với giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định pháp luật.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Người từ đủ 75 tuổi trở lên có được hưởng 100% bảo hiểm y tế không?

Trả lời: [Nghị quyết 261/2025/QH15](#) của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân có hiệu lực từ ngày 1/1/2026.

Theo [điểm a, khoản 1, Điều 2](#) Nghị quyết số 261/2025/QH15, người tham gia bảo hiểm y tế thuộc hộ gia đình cận nghèo, người cao tuổi từ đủ 75 tuổi trở lên đang hưởng

trợ cấp hưu trí xã hội được áp dụng mức hưởng 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế.

2. Hỏi: Người trực tiếp làm chuyên môn y tế thuộc lĩnh vực tâm thần được hưởng ưu đãi nghề như thế nào?

Trả lời: [Khoản 2, Điều 3](#), Nghị quyết số 261/2025/QH15 quy định người thường xuyên và trực tiếp làm chuyên môn y tế thuộc lĩnh vực tâm thần, pháp y, pháp y tâm thần, hồi

sức cấp cứu, giải phẫu bệnh được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề ở mức 100%.

3. Hỏi: Người thường xuyên và trực tiếp làm chuyên môn y tế tại trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế dự phòng được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề như thế nào?

Trả lời: Người thường xuyên và trực tiếp làm chuyên môn y tế tại trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế dự phòng được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề theo quy định tại [khoản 3, Điều 3](#), Nghị quyết số 261/2025/QH15 quy định, cụ thể:

- 100% đối với khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo;

- Tối thiểu 70% đối với trường hợp không thuộc quy định nêu trên này.

4. Hỏi: Người có hành vi xâm phạm thân thể, sức khỏe, tính mạng hoặc xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhân viên y tế khi đang làm nhiệm vụ thì bị xử lý như thế nào?

Trả lời: [Điều 4](#), Nghị quyết số 261/2025/QH15 nêu rõ: Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, người có hành vi xâm phạm thân thể, sức khỏe, tính mạng hoặc xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhân viên y tế khi đang làm nhiệm vụ sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu người vi phạm gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật, đồng thời buộc phải xin lỗi công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc tại nơi người đó cư trú hoặc tại nơi người đó làm việc hoặc tại cơ sở nơi nhân viên y tế làm việc.